ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:963 /QĐ-UBND	*Kon Rẫy, ngày 08 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi về ngân sách huyện kinh phí thực hiện cải cách tiền lương còn tồn năm 2021 tại các đơn vị và UBND các xã, thị trấn

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Văn bản số 2868/UBND-KTTH ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện kết luận Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của UBND huyện Kon Rẫy về việc chuyển nguồn ngân sách cấp huyện năm 2021 sang năm 2022;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Công văn số 447/TCKH ngày 06/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi kinh phí thực hiện cải cách tiền lương còn tồn năm 2021 chuyển sang năm 2022 tại các đơn vị và UBND các xã, thị trấn, bổ sung nguồn cải cách tiền lương năm 2022 ngân sách huyện *(theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số 411/KTNN-TH ngày 05/7/2022 của KTNN và theo Công văn số 185/KV XII-TH ngày 05/7/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực XII gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum)*, số tiền 1.342.644.880 đồng *(Một tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi bốn ngàn tám trăm tám mươi đồng)*.

(Chi tiết tại biểu kèm theo)

Điều 2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện hướng dẫn đơn vị triển khai thực hiện nội dung tại Điều 1 đúng mục đích và đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (t/h);
- TT.HĐND huyện (thay b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Văn Lương

BIỂU CHI TIẾT THU HỒI KINH PHÍ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2021 CHUYỂN SANG NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày / /2022 của UBND huyện Kon Rẫy)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung/ Đơn vị	Kinh phí	Ghi chú
*	**Thu hồi kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2021 chuyển sang năm 2022** (theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2021 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số 411/KTNN-TH ngày 05/7/2022 của KTNN và theo Công văn số 185/KV XII-TH ngày 05/7/2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực XII gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum)		
1	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện	1.270.821	* Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện thu hồi kinh phí đối với các đơn vị dự toán trực thuộc huyện.
2	Phòng Nội vụ huyện	6.004.418	
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	34.308.052	
4	Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện	33.865.610	
5	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện	6.205.859	
6	Phòng Y tế	4.354.762	
7	Thanh tra huyện	5.149.450	
8	Phòng Tư pháp	9.228.338	
9	Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện	5.731.108	
10	Văn phòng HĐND&UBND huyện	21.987.474	
11	Trung tâm chính trị huyện	3.987.760	
12	Trường MN Đăk Kôi	2.184.180	* Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thực hiện thu hồi kinh phí của các đơn vị trường trực thuộc.
13	Trường PTDTBT-TH Đăk Pne	1.759.983	
14	Trường PTDTBT-THCS Đăk Pne	1.277.227	
15	Trường THCS Đăk Tơ Re	8.481.212	
16	Trường PTDTBT-THCS Đăk Kôi	647.393	
17	UBND thị trấn Đăk Rve	98.010.000	* UBND các, xã thị trấn thực hiện nộp trả kinh phí về ngân sách cấp huyện.
18	UBND xã Tân Lập	68.626.279	
19	UBND xã Đăk Ruồng	144.814.000	
20	UBND xã Đăk Tờ Re	120.517.678	
21	UBND xã Đăk Tơ Lung	202.262.000	
22	UBND xã Đăk Kôi	381.968.000	
23	UBND xã Đăk Pne	180.003.276	
Tổng cộng		**1.342.644.880**	